

Chúng ta biết sự liên hệ giữa các bộ phận cơ thể con người rất phong phú, bao gồm hai lập thể thuôn Việt và Hán Việt.



Đã phong phú, người Việt Nam lại ghép các bộ phận cơ thể thành các bộ phận: đã có bộ phận, ruột, lòng, dạ dày và gan, chúng ta lại có các bộ phận ghép: bộ phận dạ dày, lòng dạ dày, ruột gan; đã có mắt, mũi và miệng, chúng ta lại có các bộ phận ghép: mắt miệng và mắt mũi; đã có tay và chân, chúng ta lại có chân tay và tay chân, v.v...

Liên hệ giữa các bộ phận cơ thể, do đó, tăng lên. Và cấu trúc ý nghĩa của chúng cũng khá đa dạng. Có khi bộ phận ghép được hình thành cho thuôn miệng. Nói tóc tai, nhúng tai ra, chớ có "tóc" là quan trọng; còn "tai" chớ là tai đũa. Có khi chúng hình thành như mắt sứt miệng hay râu ria là râu và ria nói chung.

Nhưng trong phần lớn các trường hợp, ý nghĩa của các bộ phận ghép được vượt ra ngoài và vượt lên trên ý nghĩa của hai bộ phận gốc. Chân tay là chân và tay nói chung, nhưng chân tay và tay chân thì không phải chỉ có tay và chân mà còn có... người: nhưng kẻ thuôn cơ thể sai khi nào. Cũng vậy, tai mắt là thuôn cơ thể, nhưng chớ gì trong công tác rèn luyện, theo dõi, góp nhặt tin tức. Vai vế thành ra đũa vế; máu mắt thành ra thớ mắt: có thể có nhúng người tuy không có vai vế gì

trong chính quy định này là người có máu mặt trong địa phương.

Ngoài mối quan hệ gần xa với nghĩa gốc (bụng/ruột/gan), cả ba chữ bụng, lòng và ruột gan đều có những hình thức phát triển riêng: trong khi chữ lòng thiên về tính tình, thì ruột mang chút màu sắc tiêu cực (“lòng dè con người” hay “lòng dè đàn bà”); chữ bụng thiên về nhân thức (“Bụng làm việc túi bụi, còn bụng dạ nào mà nói chuyện văn!”); còn ruột gan thì lại thiên hơn về khía cạnh tình cảm. Tâm tình thường đối chiếu với nhau, người ta không phải bày lòng hay bụng dạ mà là phải bày ruột gan cho nhau xem. Nói đến ruột gan là nói đến những gì sâu kín nhất, tha thiết nhất, chân thành nhất.

Mặt mày và mặt mũi đều có nghĩa là diện mạo; những khác với mặt mày, chữ mặt mũi còn có nghĩa là thể diện, đặc biệt thì người dùng khi thể diện đã bị sứt mẻ khá nhiều và người ta không muốn nó bị tiêu huỷ hoàn toàn: “Sau khi bị án tù vì tội ăn trộm gà, ông ấy không còn mặt mũi nào mà về làng nữa.”

Cũng có ý tưởng “máu” những máu thịt lại khác với máu mủ hay ruột thịt. Máu thịt có ý nghĩa về mặt phẩm giá và nhân cách riêng của những cá nhân. Họ phẩm giá vì nếu quan hệ thân cận thì máu mủ và ruột thịt có thể chấp quan hệ hàng ngang, giữa anh em, và riêng hơn, giữa họ hàng với nhau. Còn máu thịt thì chỉ giới hạn trong phạm vi hàng dọc, chỉ quan hệ giữa cha mẹ và con cái, với ý nghĩa xem con cái như là chính máu thịt của cha mẹ. Chữ máu thịt không mang quan hệ họ hàng. Tuy nhiên, khía cạnh khác, chữ máu thịt lại có ý nghĩa rộng rãi, không chỉ giới hạn trong quan hệ giữa người với người. Quan hệ máu thịt là thể quan hệ gần bó đến mức có thể sâu sắc, không dễ gì phai nhạt được. Chúng ta có thể nói đến quan hệ máu thịt giữa mình với quê hương, với tiếng mẹ đẻ, hay với các tác phẩm do mình tạo nên.

Cả ba chữ miệng, mồm và mồm mép đều chỉ khả năng ăn nói, những có lẽ chỉ có chữ miệng là có ý nghĩa hoàn toàn tích cực: người miệng là người và có tài diện diện và có khi là biện luận. Đó là kẻ không dễ gì bị áp. Trong khi đó, hai chữ mồm hay mồm mép hầu như chỉ tập trung vào khả năng ăn nói chỉ không liên hệ gì đến khả năng biện luận. Người mồm hay mồm mép có thể chỉ là người đa ngôn, người lém lỏm như chữ chảnh đã là người lý sự, thông minh hay uyên bác. Bởi vậy, chúng ta nên cẩn trọng với ý chê bai.

Gốc của địa phương những khác biệt giữa các vùng miền để nghĩa về nêu chỉ ý tưởng ngay trong sắc thái nghĩa của các từ gốc. Đã đành mồm cũng là miệng, những người Việt Nam nào lại chỉ biệt sắc thái biệt của chữ mồm thì những nghiêng về khía cạnh tiêu cực. Khen người yêu, người ta chỉ có thể nói: “Miệng em đẹp” chứ không ai lại nói: “Mồm em đẹp”.

Tiêng Việt: Sự chuyển nghĩa của lập thể cho các bộ phận cơ thể

Tác Giả: Nguyễn Hoàng Quốc
Thứ Ba, 02 Tháng 2 Năm 2010 22:42

Không chúng vì mọi mọi người nên âm hao có phần kém thanh tao. Chỗ này, để cho người đọc, người ta không dùng chữ miêu tả mà dùng chữ mô tả: cách nói “Vào vào mô” bao giờ cũng dễ hơn cách nói “Vào miêu tả”. Muốn cho dễ hiểu hơn nữa, người ta thường dùng chữ mô tả mô tả hay chữ mô tả: “Đánh cho dễ mô tả”, “đánh cho phù mô tả” hay “đánh cho dễ mô tả...” là những cách nói rất thông minh nghe trong các cuộc đấu tranh ở Việt Nam.

Như vậy, trước và trong quá trình chuyển nghĩa của các từ ghép, từ ngữ từ các bộ phận trên cơ thể cũng được chuyển nghĩa. Như sự chuyển nghĩa này, các từ các bộ phận trên cơ thể trở thành những từ có sắc “sinh sôi” rất cao: từ thân thể con người, chúng được dùng để chỉ những sự vật, hiện tượng hay đặc điểm khác nhau trong xã hội. Trong sự chuyển nghĩa này, thân thể con người từ nhiên trở thành trung tâm, thành trục quy chiếu để từ đó người ta đặt danh những sự vật khác hay những mối quan hệ giữa người và người, giữa người và vật.

Mũi con người có hình thù khác nhau và là phần nhô ra phía trước không? Vậy thì, những gì có đầu nhọn và nhô ra sẽ được gọi là “mũi”, từ đó, chúng ta không những có mũi dao, mũi kéo... mà còn có mũi thuyền, mũi m chĩ, mũi Cà Mau và mũi tên quân, v.v...

Đầu con người có hình khối cầu, ở trên cùng, có chức năng suy nghĩ và điểu khiển toàn thân không? Vậy thì, chúng ta có, từ sự thông minh để hình thành: đầu gối, đầu gối, đầu gối...; từ sự thông minh để hình thành: đầu núi, đầu gối, đầu gối, đầu gối sách...; từ sự thông minh để hình thành chức năng: đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, đầu gối, v.v...

Cũng thế. Nó thon, nhọn, nhọn nhọn đầu và thân không? Vậy thì, chúng ta có: còi chai, còi chai, còi chày... Nó có chức năng giữ cái đầu mà cái đầu được xem là biểu tượng của trí tuệ không? Vậy thì nó sẽ trở thành biểu tượng của ý chí và quyền lực, từ đó, chúng ta có: còi còi, còi còi, còi còi, còi còi hay mũi còi hai tròng, v.v..

Tay người có chức năng nắm giữ không? Vậy thì tay trở thành từ chỉ sự nắm: tay nắm và tay không. Tay có chức năng hành động không? Vậy thì nó trở thành từ chỉ sự hành động: ra tay, xuống tay, khéo tay, hoa tay, mát tay, non tay, nắm tay, nắm tay, nắm tay, tay nghề, tay ngang... Tay là bộ phận phụ thuộc không? Vậy thì chúng ta có: tay chân, tay sai, tay trong hay tay ngoài, v.v...

Đi khái quát.